

Số: 528 /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-BKHĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 24/TTr-SKHĐT ngày 22 tháng 02 năm 2022.



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *H2*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công tỉnh;
- LĐVP, TT.PVHCC, CVNC;
- Lưu: VT, hvathien.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nhân**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÀI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN HỖ TRỢ  
PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT  
TRiển CHÍNH THỨC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số 526 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

**A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	- Chương trình đầu tư công: Không quá 20 ngày. - Dự án nhóm A: Không quá 15 ngày. - Dự án nhóm B, C: Không quá 10 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công		- Luật Đầu tư công. - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.
2	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công		- Luật Đầu tư công. - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.



**B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

STT	Số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
1	2.002053	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng.	- Luật Đầu tư công. - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16

Hz

			tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.
2	2.002050	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm.	- Luật Đầu tư công. - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

### C. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.008411	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	- Luật Đầu tư công. - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.
2	2.001932	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	- Luật Đầu tư công. - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.
3	2.000045	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA	- Luật Đầu tư công. - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.



th